

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2023/HS-PT
Ngày 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tình

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Vân Thuý

Ông Đặng Minh Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 98/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đắc B, Hoàng Văn T, Lê Khắc P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Đắc B**, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc B1 (đã chết) và bà Đỗ Thị H; có vợ là Nguyễn Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 11 năm 2022 đến ngày 28 tháng 11 năm 2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. **Hoàng Văn T**, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn D, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hoàng Thị T1; có vợ là Đồng Thị Thúy L và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 174/HSPT ngày 16/12/2011 của TAND thành phố Hải Phòng, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp

tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.360.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2012. Đã chấp hành xong án phí hình sự (đã xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 11 năm 2022 đến ngày 28 tháng 11 năm 2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. **Lê Khắc P**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh S và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Đinh Thị Bích L1 và 03 con; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 08/HSST ngày 16/01/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 11 năm 2022 đến ngày 28 tháng 11 năm 2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị: Vũ Văn C1, Nguyễn Đắc Đ, Trần Văn T3, Hà Văn H1, Đặng Văn N, Nguyễn Văn B2, Vũ Văn B3, Đỗ Văn C2, Hoàng Văn B4, Nguyễn Đắc Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 19/11/2022, Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện T kết hợp với Công an xã T đã phát hiện, bắt quả tang có các đối tượng Nguyễn Đắc B, Vũ Văn C1, Hoàng Văn T, Lê Khắc P, Nguyễn Đắc Q, Hoàng Văn B4, Đỗ Văn C2, Nguyễn Văn B2, Đặng Văn N, Hà Văn H1, Nguyễn Khắc Đ1, Trần Văn T3, Vũ Văn B3 đang đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Đắc B ở thôn G, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 24.150.000 đồng, 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc bát sứ, 04 quân vị cắt từ bộ bài tú lơ khơ. Thu giữ trên người các đối tượng: Bền có 1.300.000 đồng, Nguyễn Văn B2 có 1.500.000 đồng, Q có 1.000.000 đồng, T3 có 49.000.000 đồng (trong ví 4.000.000 đồng và trong túi quần 45.000.000 đồng), Vũ Văn B3 có 150.000 đồng, N có 100.000 đồng. Quá trình bắt giữ các đối tượng, tại nơi ở của B còn có Nguyễn Văn M1 đang ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng liên quan cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện T làm việc.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng Nguyễn Đắc B, Vũ Văn C1, Hoàng Văn T, Lê Khắc P, Nguyễn Đắc Q, Hoàng Văn B4, Đỗ Văn C2, Nguyễn Văn B2, Đặng Văn N, Hà Văn H1, Nguyễn Khắc Đ1, Trần Văn T3, Vũ Văn B3 khai: Khoảng 14 giờ 15 ngày 19/11/2022, C1, N, P, T, C2, B4, Nguyễn Văn B2, T3, Vũ Văn B3, Q, Đ1, H1 đến nhà B chơi, tại đây cả nhóm cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. C1 là người lấy kéo và bộ bài tú có sẵn ở nhà B để cắt

quân vị và sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đã có sẵn tại đệm trong phòng (không rõ do ai lấy) để phục vụ việc đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh bạc như sau: tỷ lệ cá cược là 01/01, trong bát và đĩa có 04 quân vị (cắt từ lá bài tây), mỗi quân vị có 02 mặt khác nhau, các cửa đánh gồm 02 cửa là cửa chắn (có 02 hoặc 04 quân vị mặt giống nhau) hoặc cửa lẻ (quân vị ra 03 mặt giống nhau). C1 là người xóc cái và giam tiền cho những người còn lại đánh bạc. Sau khi C1 xóc cái xong sẽ đặt bát xuống để những người chơi tự đặt tiền cá cược vào cửa chắn hoặc lẻ, khi mở bát cho kết quả chắn hoặc lẻ thì C1 sẽ thu tiền của những người đặt sai cửa và trả tiền cho những người đặt đúng cửa. Người thắng được hưởng số tiền tương ứng với số tiền đã bỏ ra đặt cửa và ngược lại, người thua bị mất số tiền đã bỏ ra đặt cửa. Quá trình chơi các đối tượng có thể tự đặt cược riêng với nhau không cần thông qua người cầm cái hoặc C1 bán cái cho người khác trong những lần đánh nhất định nếu thấy không đủ tiền trả trong lần đánh cược đó.

Các đối tượng sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc như sau:

Chuyên mang theo 750.000 đồng, đòi nợ của C2 1.000.000 đồng, được tổng 1.750.000 đồng dùng để đánh bạc, thua bạc, khi bị bắt quả tang không thu giữ gì. Bền xin của N 200.000 đồng để đánh bạc, thua bạc. Khi bị bắt quả tang, B bị thu giữ 1.300.000 đồng, số tiền này B không dùng để đánh bạc. Vũ Văn B3 mang theo 1.150.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua bạc, khi bị bắt quả tang thu trong người số tiền 150.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. B4 mang theo 400.000 đồng dùng để đánh bạc, thua bạc, khi bị bắt quả tang không thu giữ gì. Nhị mang theo 400.000 đồng, vay P 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình chơi đã cho B 200.000 đồng, thắng bạc, khi bị bắt quả tang thu giữ trong ví tiền 100.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. Nguyễn Văn B2 mang theo 2.500.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua bạc, khi bị bắt quả tang thu giữ trong người số tiền 1.500.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. Tỉnh vay của P 2.000.000 đồng để đánh bạc, thua hết nên tiếp tục vay T3 10.000.000 đồng, T trả P 2.000.000 đồng vay trước đó còn dùng 8.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc thì bị bắt quả tang. P mang theo 2.500.000 đồng dùng vào đánh bạc, quá trình đánh thắng bạc cho T vay 2.000.000 đồng, cho N vay 1.000.000 đồng, sau đó T đã trả lại số tiền vay; khi bị bắt quả tang không bị thu giữ gì. T3 mang theo số tiền 68.100.000 đồng, sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, nếu thua tiếp tục lấy 4.000.000 đồng trong ví để đánh bạc, số tiền 63.500.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi T3 nhận chuyển khoản của Đ1 rồi trả 5.000.000 đồng tiền mặt cho Đ1, cho T vay 10.000.000 đồng, cho H1 vay 3.500.000 đồng. Khi bắt quả tang thu giữ 4.000.000 trong ví và 45.000.000 đồng trong túi quần. Đông chuyển khoản cho T3 để nhận lại 5.000.000 đồng tiền mặt, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, thua bạc, khi bị bắt quả tang không thu giữ gì. C2 mang theo 1.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, trả Chuyên 1.000.000 đồng, thua bạc, khi bị bắt quả tang không thu giữ gì. H1 vay T3 3.500.000 đồng và sử dụng để đánh bạc, thua bạc

khi bị bắt quả tang không thu giữ gì. Q mang theo 1.400.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, thua bạc, khi bị bắt quả tang thu trên người 1.000.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

Vật chứng vụ án: Số tiền 28.150.000 đồng các đối tượng dùng để đánh bạc (trong đó 24.150.000 đồng thu tại chiếu bạc và 4.000.000 đồng trên người Thiên); 04 quân vị, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 01 chiếc kéo đã qua sử dụng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Số tiền 45.000.000 tạm giữ của bị cáo T3; số tiền 1.500.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn B2; số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo Q; số tiền 100.000 đồng tạm giữ của bị cáo N; số tiền 1.300.000 đồng tạm giữ của bị cáo B; số tiền 150.000 đồng tạm giữ của bị cáo Vũ B3. Cơ quan Công an đã trả các bị cáo và người nhà các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đắc B 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 09 (C3) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Đắc B phải chấp hành là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 19/11/2022 đến ngày 28/11/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: H2 (Mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 19/11/2022 đến ngày 28/11/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Khắc P 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 19/11/2022 đến ngày 28/11/2022.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Đắc B, Hoàng Văn T, Lê Khắc P có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Bị cáo Hoàng Văn T, Lê Khắc P giao nộp tài liệu là đơn xác nhận không vi phạm pháp luật tại nơi cư trú có xác nhận của địa phương.

Tại phiên toà phúc thẩm, Nguyễn Đắc B rút đơn kháng cáo, các bị cáo T, P nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Tại phiên*

toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đắc B rút đơn kháng cáo, việc rút đơn của bị cáo là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Đắc B theo quy định pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn T, Lê Khắc P là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo T 15 tháng tù, bị cáo P 09 tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn T, Lê Khắc P xuất trình thêm đơn xác nhận không vi phạm pháp luật tại nơi cư trú có xác nhận của địa phương. Đây là tình tiết mới, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, Lê Khắc P, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo T, bị cáo P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đắc B, Hoàng Văn T, Lê Khắc P trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/11/2022, tại thôn G, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đắc B đã sử dụng nơi ở của mình để tổ chức cho Nguyễn Đắc B và Vũ Văn C1, Nguyễn Văn B2, Vũ Văn B3, Trần Văn T3, Hoàng Văn T, Nguyễn Đắc Q, Lê Khắc P, Đặng Văn N, Hoàng Văn B4, Hà Văn H1, Nguyễn Khắc Đ1, Đỗ Văn C2 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền và bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 28.150.000 đồng. Hành vi của Hoàng Văn T, Lê Khắc P đủ yếu tố cấu thành đồng phạm tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã xét xử bị cáo Hoàng Văn T và Lê Khắc P về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo:*

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đắc B rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét việc rút đơn kháng cáo của bị cáo B là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Đắc B. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, Lê Đức P1, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xử phạt bị

cáo T 15 tháng tù, xử phạt bị cáo P1 09 tháng tù là phù hợp không nặng. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét mặc dù các bị cáo có án tích nhưng đã được xóa, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, việc đánh bạc của các bị cáo là tự phát, không phải là thường xuyên. Các bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện không vi phạm pháp luật tại nơi cư trú có xác nhận của địa phương, đây là tình tiết mới tại giai đoạn phúc thẩm. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang có việc làm và tội của các bị cáo vi phạm là loại tội ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và bị cáo P1, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức B5 rút kháng cáo nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, Lê Đức P1 được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Đức B.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn T, Lê Đức P1, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo Hoàng Văn T, Lê Đức P1 hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Khắc P 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho UBND xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Khắc P cho UBND xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn T, Lê Khắc P.

Về án phí: Căn cứ điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Nguyễn Đắc B, Hoàng Văn T, Lê Khắc P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2023/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tỉnh